

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 55/2018/HSST

Ngày: 31/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn K

- Hội thẩm nhân dân: +. Ông: Nguyễn Văn Đ

+. Ông: Nguyễn Đình N

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị H – Thư Ký Tòa án nhân dân huyện
Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên N – Kiểm sát viên
Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Ngày 31 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương,
tỉnh Nghệ An mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số
41/2018/TLST ngày 03/8/2018 đối với bị cáo:

Võ Văn V, sinh ngày 10/12/1995

Nơi cư trú: Xóm 04, xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông: Võ Sỹ Ng, sinh năm 1952

Con bà: Trần Thị L, sinh năm 1952

Anh chị em ruột: 05 người, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình

Vợ: Hoàng Thị Th, sinh năm 1999

Con: có 01 con 01 tuổi.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***. Người bị hại:**

- Bà: Hoàng Thị M, sinh năm 1962. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm Hồng Kỳ, xã Đồng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1947. Có mặt.

Nơi cư trú: Xóm 01, xã Tăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Bà: Phạm Thị L, sinh năm 1974. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 10, xã Phú Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Bà: Vương Thị H, sinh năm 1978. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm Đông Hồng, xã Phú Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1957. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 02, xã Lăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1952. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm Vũ Vũ, xã Hòa Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Bà: Trần Thị H, sinh năm 1960. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 11, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1965. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 01, xã Nam Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1962. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 01, xã Văn Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1958. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm Đông Xuân, xã Hòa Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

***. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1965. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Khối 03, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1981. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm Ngã Tư, xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Ông: Phan Bá Th, sinh năm 1964. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 05, xã Trung Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 29/12/2017 đến ngày 02/4/2018, Võ Văn V đã điều khiển xe mô tô áp sát người đi đường thực hiện 10 vụ cướp giật tài sản trên các địa bàn huyện Yên Thành, huyện Đô Lương với tổng giá trị tài sản là 21.600.000 đồng (*Hai một triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Tại cơ quan điều tra, Võ Văn Vinh khai nhận đã thực hiện hành vi cướp giật của 10 người bị hại, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất : Khoảng 10 giờ ngày 29/12/2017 Võ Văn V điều khiển xe máy từ nhà mình ở xã Minh Thành – huyện Yên Thành đến Quốc lộ 48E đến khu vực xã Tăng thành phát hiện bà Hoàng Thị M có đeo vòng tai bằng Vàng, V điều khiển xe áp sát dùng tay trái giật mạnh vòng khuyên tai rồi quay đầu xe bỏ chạy.

Kết quả định giá ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đô Lương xác định 01(một) bông tai loại vàng 24k của bà Hoàng Thị M có trọng lượng 0,75 chỉ, giá trị 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Vụ thứ hai : Khoảng 9 giờ ngày 02/01/2018 Vinh điều khiển xe đi theo Quốc lộ 48E hướng về bệnh viện huyện Yên Thành khi đến cầu khe Vằng thuộc xã Tăng Thành phát hiện thấy bà Nguyễn Thị M có đeo vòng tai bằng vàng nên V đã áp sát xe máy và giật lấy được 01 vòng tai bên phải của bà M.

Kết quả định giá ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đô Lương xác định : 01(một) vòng đeo tai của bà Nguyễn Thị M bị Võ Văn V cướp giật là vàng loại 24k, trọng lượng 0,5 chỉ giá trị 1.800.000 đồng (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*)

Vụ thứ ba : Khoảng 10 giờ ngày 13/01/2018 V điều khiển xe đi theo đường 533 hướng về bệnh viện huyện Yên Thành khi đến khu vực xã Hợp Thành phát hiện thấy chị Phạm Thị L đang đi xe đạp điện cùng chiều V điều khiển xe máy áp sát giật vòng tai vàng bên phải của chị L nhưng bị chị L đập

mạnh tay vào tay của V nên chiếc vòng tai vàng rơi xuống đất và chị L đã nhặt lên được.

Kết quả định giá ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đô Lương xác định : 01(một) vòng đeo tai bằng vàng 24k, có trọng lượng 0,5 chỉ của chị Phạm Thị L bị Võ Văn V cướp giật giá trị 1.800.000 đồng (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*).

Vụ thứ tư: Sau khi cướp không thành ở vụ thứ ba V điều khiển xe đi theo đường 533 khi đến khu vực cầu Muồng phát hiện thấy chị Vương Thị H tai có đeo vàng nên V áp sát giật vòng tai vàng bên tai phải của chị H.

Kết quả định giá ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đô Lương xác định : 01(một) hoa tai bằng vàng 24k, có trọng lượng 0,5 chỉ của chị Vương Thị H bị Võ Văn V cướp giật giá trị 1.800.000 đồng (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*).

Vụ thứ năm: Sau khi giật được hoa tai bằng vàng của chị Vương Thị H ở vụ thứ tư, V điều khiển xe chạy về hướng xóm 2 xã Lăng Thành khi đến khu vực gần ngã 3 phát hiện thấy chị Nguyễn Thị H tai đeo vàng, V đã điều khiển xe máy áp sát giật và lấy được vòng tai vàng bên phải của chị H.

Kết quả định giá ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đô Lương xác định : 01(một) vòng đeo tai bằng vàng 24k, có trọng lượng 0,5 chỉ của chị Nguyễn Thị H bị Võ Văn V cướp giật giá trị 1.800.000 đồng (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*).

Vụ thứ sáu : Khoảng 15 giờ ngày 11/02/2018 V điều khiển xe máy đã tháo biển số xe đi theo Quốc lộ 7A hướng từ xã Hòa Sơn, huyện Đô Lương về thị trấn Đô Lương, đến đoạn đường trước cổng Công ty Thủy Danh xã Thịnh Sơn phát hiện thấy chị Nguyễn Thị H đeo khuyên tai bằng vàng V đã giật vòng tai vàng bên trái nhưng không giật được nên V quay đầu xe bỏ chạy về hướng huyện Yên Thành.

Kết quả định giá ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đô Lương xác định : 01(một) vòng đeo tai bằng

vàng 24k, có trọng lượng 0,5 chỉ của chị Nguyễn Thị H bị Võ Văn V cướp giật giá trị 1.800.000 đồng (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*).

Vụ thứ bảy : Khoảng 13 giờ ngày 06/03/2018 V điều khiển xe máy đã tháo biển số xe đi đến khối 7 thị trấn Đô Lương , huyện Đô Lương phát hiện thấy bà Trần Thị H đeo vòng tai bằng vàng V đã áp sát xe máy giật và lấy được vòng tai vàng bên phải của bà H.

Kết quả định giá ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đô Lương xác định: 01(một) vòng đeo tai bằng vàng 24k, có trọng lượng 01 chỉ của bà Trần Thị H bị Võ Văn V cướp giật giá trị 3.600.000 đồng (*Ba triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Vụ thứ tám : Khoảng 10 giờ vào ngày giữa tháng 03 năm 2018 V điều khiển xe máy đi theo quốc lộ 7B đến đoạn đường cách ngã tư xã Nam Thành phát hiện thấy bà Nguyễn Thị H đeo vòng tai bằng vàng V đã áp sát xe máy giật và lấy được vòng tai bên phải của bà H.

Kết quả định giá ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đô Lương xác định : 01(một) vòng đeo tai bằng vàng 24k, có trọng lượng 0,5 chỉ của bà Nguyễn Thị H bị Võ Văn V cướp giật giá trị 1.800.000 đồng (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*).

Vụ thứ chín: Khoảng 11 giờ ngày 20 tháng 03 năm 2018 V điều khiển xe máy đã tháo biển số đi theo quốc lộ 7A hướng từ xã Hòa Sơn về thị trấn Đô Lương phát hiện thấy bà Nguyễn Thị L đeo vòng tai nên V đã áp sát xe máy giật và lấy được vòng tai vàng của bà L.

Kết quả định giá ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đô Lương xác định : 01(một) vòng đeo tai bằng vàng 24k, có trọng lượng 0,75 chỉ của bà Nguyễn Thị L bị Võ Văn V cướp giật giá trị 2.700.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm nghìn đồng*).

Vụ thứ mười: Khoảng 9 giờ ngày 02 tháng 04 năm 2018 V điều khiển xe máy đi theo quốc lộ 7A đến đoạn đường N 5 giao với quốc lộ 7A Vinh rẽ về hướng thị trấn Đô Lương phát hiện thấy Chị Nguyễn T đeo vòng tai bằng vàng,

Vinh đã áp sát xe máy giật vòng tai bên phải nhưng bị chị T phát hiện nên Vinh đã quay đầu xe bỏ chạy.

Kết quả định giá ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đô Lương xác định : 01(một) vòng đeo tai bằng vàng 24k, có trọng lượng 0,5 chỉ của chị Nguyễn Thị T bị Võ Văn V cướp giật trị giá 1.800.000đồng (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*).

Sau khi giật và chiếm đoạt được tài sản thì Võ Văn V đã đến bán cho các ông Nguyễn Hồng Q là chủ hiệu vàng Phú Hữu ở thị trấn Đô Lương, ông Phan Bá T là chủ hiệu vàng Thành V ở xã Trung Thành, huyện Yên Thành; bà Nguyễn Thị H là nhân viên hiệu vàng Tám Nh ở xã Công Thành huyện Yên Thành và một số hiệu vàng khác không xác định được lấy tiền mua ma túy để sử dụng. Đến ngày 11/4/2018 Võ Văn V đã đến Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đô Lương đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 55/CT- VKS ngày 02/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã truy tố bị cáo Võ Văn V về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Võ Văn V từ 04 năm đến 05 năm tù.

*. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

*. Về Dân sự: Miễn xét.

*. Về xử lý vật chứng:

+. Tịch thu sung công chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRUS màu vàng đen, số khung C6K0DY 089718; Số máy: 5C6K089730 đăng ký mang tên Võ Văn V, xe không gắn biển số, đã qua sử dụng dùng làm phương tiện phạm tội và 01 biển kiểm soát xe mô tô 37P1 – 141.18.

Bị cáo Võ Văn V nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 29/12/2017 đến ngày 02/4/2018, Võ Văn V đã điều khiển xe mô tô áp sát người đi đường thực hiện 10 vụ cướp giật tài sản của 10 người bị hại trên các địa bàn huyện Yên Thành, Đô Lương với tổng trị giá tài sản là 21.600.000 đồng (*Hai một triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Hành vi lợi dụng sơ hở, nhanh chóng giật lấy tài sản của người khác một cách công khai rồi tẩu thoát của bị cáo Võ Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điều 171 BLHS. Do bị cáo dùng mô tô để thực hiện việc cướp giật tài sản đối với những người đang điều khiển phương tiện giao thông (xe mô tô, xe đạp điện) gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe người bị hại nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án: Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Cách thức thực hiện hành vi hết sức ngang nhiên,

liều lĩnh coi thường pháp luật, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, sau khi chiếm đoạt được tài sản bị cáo đều bán lấy tiền sử dụng ma túy. Vì vậy đối với bị cáo cần phải xét xử nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tiếp tục duy trì biện pháp tạm giam đối với bị cáo.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo trong vụ án:

Tại thời điểm phạm tội bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS và có 04 tình tiết giảm nhẹ là đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra đã tự thú về các hành vi phạm tội trước đó; Sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bố đẻ là ông Võ Sĩ Ng được tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhì; Tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa người bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, các tình tiết này quy định tại các điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; nhân thân bị cáo tốt nên cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng đối với người tự thú, đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại gây ra theo nguyên tắc xử lý người phạm tội quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 BLHS.

Về dân sự: Quá trình điều tra, truy tố thông qua gia đình bị cáo Võ Văn V đã bồi thường đầy đủ cho những người bị hại gồm: bà Vương Thị H: 1.800.000 đồng; bà Nguyễn Thị H: 1.800.000 đồng; bà Hoàng Thị M: 2.700.000 đồng; bà Nguyễn Thị M: 1.800.000 đồng; bà Nguyễn Thị H: 1.800.000 đồng; bà Nguyễn Thị L: 2.700.000 đồng; bà Trần Thị H: 3.600.000 đồng, nay họ không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét. Đối với bà Phạm Thị L, bà Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị T không bị mất mát gì về tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự do sức khỏe bị xâm phạm nên HĐXX không xem xét.

- Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Bị cáo Võ Văn V là người nghiện ma túy, nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản gì có giá nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Tịch thu sung công chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRUS màu vàng đen, số khung C6K0DY 089718; Số máy: 5C6K089730 đăng ký mang tên Võ Văn V, xe không gắn biển số, đã qua sử dụng dùng làm phương tiện phạm tội và 01 biển kiểm soát xe mô tô 37P1 – 141.18 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2018.

Đối với ông Nguyễn Hồng Q, ông Phan Bá Th, bà Nguyễn Thị H quá trình giao dịch, mua bán những tài sản mà Võ Văn Vinh bán họ đều không biết đó là những tài sản do Võ Văn V phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với họ là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo Võ Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn V phạm tội “Cướp giật tài sản”

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Võ Văn V 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 11/4/2018).

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Võ Văn V.

- Về Dân sự: Miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+. Tịch thu sung công chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRUS màu vàng đen, số khung C6K0DY 089718; Số máy: 5C6K089730 đăng ký mang tên Võ Văn V, xe không gắn biển số, đã qua sử dụng dùng làm phương tiện phạm tội và 01 biển kiểm soát xe mô tô 37P1 – 141.18 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Võ Văn V phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; NBH, NCQLNVLQ;
- VKSND H. Đô L- ơng;
- Cơ quan CSĐT CA H. Đô L- ơng;
- Cơ quan THA hình sự H. Đô L- ơng;
- Chi cục THA dân sự H. Đô L- ơng;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Văn K